

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DB  
Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HSST  
Ngày 17-11-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DB, Đ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hồng Quang.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Tòng Văn Quân

Bà Nguyễn Thu Hiền

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hồng Sóng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện DB, Đ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DB tham gia phiên tòa:** Ông Vàng A Vừ - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện DB, Đ, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2020/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng Chứ N** (tên gọi khác: không); Sinh năm: 1987; Nơi sinh: DB, Đ; Nơi cư trú: Bản Chua Ta B, xã Phì Nhừ, huyện DB, Đ; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vàng Gà D, sinh năm: 1948 và bà Lầu Thị M, sinh năm: 1958; Bị cáo sống chung như vợ chồng với Lầu Thị Ch, sinh năm 1988 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/6/2020 đến ngày 05/7/2020 tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 15 phút ngày 25/6/2020, tổ công tác công an xã P huyện DB làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực Bản C, xã Ph, huyện DB, Đ phát hiện một đối tượng nam giới dân tộc Mông có dấu hiệu vi phạm pháp luật, tổ công tác tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong túi áo ngực trái của

người này có 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa 03 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên có ký hiệu WY, nghi là ma túy tổng hợp. Quá trình đấu tranh khai tên là Vàng Chứ N và nguồn gốc số ma túy thu giữ là do khoảng 19 giờ 35 phút ngày 25/6/2020, Ná mua của Vừ Chá Pà người cùng bản với giá 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*). Sau khi mua được ma túy, Ná đi bộ về nhà, trên đường về thì bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang thu giữ.

Vật chứng thu giữ của Vàng Chứ N: 01 gói nilon màu trắng trong đó 03 viên nén màu hồng, nghi là Ma túy tổng hợp.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng đối với vật chứng thu giữ của Vàng Chứ N: 03 viên nén màu hồng có tổng khối lượng là 0,3 gam, trích 0,1 gam gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 608/GĐ-PC09 ngày 02/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Đ kết luận: Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Vàng Chứ N là ma túy: Loại methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số: 62/CT-VKS - ĐBĐ ngày 11 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện DB, Đ truy tố bị cáo Vàng Chứ N về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vàng Chứ N cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Vàng Chứ N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; Về vật chứng vụ án áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,2 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về án phí: áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí tòa án, miễn án phí cho bị cáo.

Lời nói sau cùng tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Bị cáo chỉ mong Hội đồng xét xử, xem xét miễn án phí cho bị cáo và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất cho bị cáo để sớm trở về với gia đình làm lại cuộc đời, sống có ích cho gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Vàng Chứ N đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo thừa nhận ngày 25/6/2020 có mua 03 viên Methamphetamine của Vừ A Tà với mục đích để sử dụng, sau khi

mua được Methamphetamine bị cáo đi về nhà trên đường về tại bản Chua Ta B, xã Phì Nhừ thì bị Công an xã Phì Nhừ, huyện DB phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số Methamphetamine có khối lượng 0,3 gam. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ cũng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Hành vi mua Methamphetamine với mục đích để sử dụng của bị cáo nêu trên là nguy hiểm cho xã hội. Do vậy HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vàng Chứ N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[2]. Xét tính chất mức độ và hậu quả của tội phạm: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp chính sách độc quyền của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, tiếp tay cho các loại tội phạm khác làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn huyện. Bị cáo Vàng Chứ N tàng trữ 0,3 gam Mathamphetamine với mục đích để sử dụng là phạm tội trong trường hợp nghiêm trọng vi phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Do đó bị cáo bị Viện kiểm sát huyện DB truy tố, kết luận phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là hoàn toàn chính xác, có căn cứ đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Tuy chỉ mang tính chất giản đơn nhưng rất nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện DB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công*

*việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm ruộng, đối tượng nghiện chất ma túy hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, khó có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.*

[6]. Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 0,2 gam Methamphetamine còn lại sau giám định là loại chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7]. Về án phí:

Bị cáo Vàng Chứ Ná là người dân tộc Mông sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử xét căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8]. Các vấn đề khác trong vụ án:

Trong vụ án, bị cáo khai mua ma túy của Vừ A T. Quá trình điều tra, xác minh chưa làm rõ được nên cơ quan điều tra Công an huyện DB, Đ không điều tra xử lý trong vụ án, HĐXX không xem xét.

***Vì các lẽ trên,***

## **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;*

*Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

*Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14.*

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Vàng Chứ N** (Tên gọi khác: Không) phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vàng Chứ N 12 (mười hai.) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 25/6/2020).

### **2. Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy 0,2 gam Methamphetamine còn lại sau giám định. Vật chứng trên đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện DB, Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 12/10/2020 giữa cơ quan Công an huyện DB và Chi cục thi hành án dân sự huyện DB, tỉnh Điện Biên.

**3. Về án phí:** Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo: Vàng Chứ N.

**4. Quyền kháng cáo:** Bị cáo Vàng Chứ N được quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/11/2020)/.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện DB;
- VKSND Đ;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBĐ;
- CQ CSĐT- CA huyện ĐBĐ;
- CCTHADS huyện DB;
- Phòng KTNV&THA TA Đ;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp Đ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Lê Hồng Quang**



